

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ML
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/HS-ST
Ngày: 15 - 10 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ML, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đình Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân : 1. Ông Mai Văn Tài
2. Ông Điều Văn Sáng

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Phương - Thư ký, Tòa án nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 15/10/2019, tại Phòng xét xử, Tòa án nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2019/HSST ngày 24/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST - HS ngày 02/10/2019 đối với bị cáo:

Họ tên: Khoảng Văn V; tên gọi khác: Không; SN: 1986; tại: Thị xã ML, tỉnh Điện Biên. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản L1, xã LN, thị xã ML, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Khoảng Văn B, sinh năm 1956 và bà: Lò Thị Ph, sinh năm 1960; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 21/4/2016 bị TAND thị xã ML, tỉnh Điện Biên tuyên phạt 28 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 10/01/2018 chấp hành xong hình phạt, hiện chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 13/6/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Vàng Văn Ng; SN: 1969; Trú tại: Bản Nậm H2, xã MT, huyện MC, tỉnh Điện Biên (Có mặt).

Người làm chứng: Anh Vàng Văn C; SN: 1989; Trú tại: Bản L1, xã LN, thị xã ML, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 13/6/2019 tại Bản HL2, xã LN, thị xã ML, tỉnh Điện Biên, Khoảng Văn V bị tổ công tác Công an thị xã ML bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã thu giữ trong lòng bàn tay trái của V 02 gói chất bột màu trắng (nghi Heroine) có khối lượng là 0,2 gam. Nguồn gốc số ma túy trên V khai là do trước đó, vào khoảng 14 giờ cùng ngày, V đi xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, BKS 27V1 - 04498 từ nhà đến khu vực Huổi H, xã LN, thị xã ML (cạnh Quốc Lộ 12) mục đích để tìm mua Heroine về sử dụng, trên đường đi V gọi điện cho một người đàn ông tên là Hoạt khoảng 30 tuổi hỏi mua Heroine với giá 200.000đ, Hoạt đồng ý và hẹn gặp ở khu vực Huổi H. Khi đến nơi V gặp và mua được của Hoạt 02 gói Heroine được gói trong 01 gói giấy bạc màu vàng, trắng của vỏ bao thuốc lá với giá 200.000đ. Sau khi mua, V cất giấu số heroine trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe quay về. Khi V đi đến bản HL2, xã LN, thị xã ML thì bị tổ công tác Công an thị xã ML phát hiện bắt quả tang thu giữ trong lòng bàn tay trái của V: 01 gói bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng, trắng của vỏ bao thuốc lá, bên trong 02 gói chất bột màu trắng nghi là Heroine; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu trắng, đen, BKS 27V1 – 04498 đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu trắng, đen loại có bàn phím tay, máy đã qua sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định ngày 13/6/2019 đã xác định số chất bột màu trắng nghi heroine thu giữ của Khoảng Văn V có tổng khối lượng 0,2 gam. Tại Kết luận giám định số: 682/GĐ - PC09 ngày 27/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Khoảng Văn V gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine.

Tại phiên tòa bị cáo Khoảng Văn V một lần nữa đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu ở trên.

Tại bản Cáo trạng số: 14/CT-VKSML ngày 24/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Khoảng Văn V về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS. Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện VKSND thị xã ML, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS, điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS; Điều 38/BLHS. Xử phạt bị cáo V từ 22 tháng đến 28 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Căn cứ Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS: Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu trắng; Trả lại 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu trắng, đen, BKS 27V1 – 04498 đã qua sử dụng cho chủ sở hữu là ông Vàng Văn Ng. Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho mình và không có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát về bản luận tội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Ngày 13/6/2019 vợ chồng ông có xuống bản TS, xã LN ăn đồ bố tại nhà anh trai, trong lúc mọi người đang ăn đồ đến khoảng 12 giờ trưa cùng ngày Vàng Văn C mượn xe máy của ông với lý do đi mua nước uống, đi đến chiều không thấy C về hôm sau ông mới biết xe bị bắt vì liên quan đến ma túy. Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu trắng, đen, BKS 27V1 – 04498 là thuộc quyền sở hữu của ông, đã có giấy tờ mua bán nhưng chưa làm thủ tục sang tên, việc C mang xe đi cho bị cáo mượn ông không biết. Ông đề nghị xin nhận lại xe, không yêu cầu gì đối với C và bị cáo. Ông nhất trí với cáo trạng và lời luận tội của VKS, ngoài ra ông không còn ý kiến nào khác.

Người làm chứng anh Vàng Văn C vắng mặt không có lý do.

Lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm án, ngoài ra bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Ngày 13/6/2019, tại khu vực bản HL2, xã LN, thị xã ML, Khoảng Văn V bị bắt quả tang khi đang cất giấu trong lòng bàn tay phải của V 0,2 gam Heroine mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án

cũng như Cáo trạng đã truy tố, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa. Bị cáo đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Với hành vi và khối lượng heroine bị thu giữ thì bị cáo đã phạm vào tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội thì hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn tiếp tay cho những kẻ chuyên buôn bán các chất ma túy tồn tại và phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn thị xã ML nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là tội phạm nghiêm trọng, vì vậy hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 21/4/2016 bị TAND thị xã ML, tỉnh Điện Biên tuyên phạt 28 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 10/01/2018 chấp hành xong hình phạt, hiện chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (*tái phạm*) theo quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52/BLHS. Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử về tội ma túy, bị cáo chấp xong hình phạt tù chưa được bao lâu không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân nay lại tiếp tục phạm tội về ma túy nên cần tiếp tục áp dụng hình phạt tù có thời hạn để tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy.

[4]. Về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS nhưng bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên không có khả năng thi hành, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Đối với người đàn ông tên Hoạt, khoảng 30 tuổi ở khu vực bản Bản HC, xã LN đã bán ma túy cho bị cáo ngày 13/6/2019 theo lời khai của bị cáo. Cơ quan cảnh sát điều tra thị xã ML phối hợp với Công an xã LN tiến hành xác minh nhưng không có đối tượng nào tên là Hoạt, đồng thời Cơ quan điều tra tiến hành mời người chứng kiến mở điện thoại MASSTEL của bị cáo kiểm tra các cuộc gọi đi, đến ngày 13/6/2019 không có số điện thoại của Hoạt, lý do bị cáo đã xóa số điện thoại của Hoạt, V cũng không nhớ số điện thoại của Hoạt đã cho. Nên Cơ quan điều tra không xác định được để có biện pháp xử lý đối với người đàn ông tên Hoạt, cũng như chứng minh nguồn gốc của vật chứng vụ án. Cơ quan điều tra đã khoanh cắt tình tiết này để tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[7]. Đối với Vàng Văn C là người đã cho bị cáo mượn xe máy. Quá trình điều tra Cơ quan đã tiến hành triệu tập lấy lời khai đối với C để xác minh nguồn gốc chiếc xe máy, cũng như làm rõ mục đích cho bị cáo mượn xe. Tại thời điểm xác minh C vắng mặt tại địa bàn đi đâu làm gì, địa chỉ ở đâu gia đình nhà C không ai biết. Tòa án cũng đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng, triệu tập C tham gia phiên tòa nhưng C vắng mặt không có lý do, nên không có cơ sở để làm rõ. Việc Cơ quan điều tra khoanh cắt tình tiết liên quan đến C để tiếp tục điều tra làm rõ là phù hợp, do đó Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST theo quy định tại Khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9]. Vật chứng của vụ án gồm:

- 0,2 gam Heroine đã thu giữ của bị cáo, Cơ quan điều tra đã trích gửi trung cầu giám định 0,2 gam không hoàn lại mẫu vật do đó Hội đồng xét xử không đề cập đến.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu trắng, đen loại có bàn phím tay, máy đã qua sử dụng là thuộc quyền sở hữu của bị cáo. Bị cáo khai dùng để liên lạc mua ma túy với Hoạt ngày 13/6/2019 nên cần bị tịch thu sung ngân sách nhà

nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

- 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA loại Sirius màu trắng, đen, xe đã qua sử dụng BKS 27V1 - 04498 bị cáo mượn của Vàng Văn C sử dụng để đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác minh chiếc xe trên là thuộc quyền sở hữu của ông Vàng Văn Ng, đã có giấy tờ mua bán nhưng chưa làm thủ tục sang tên. C là cháu ruột của ông Ngọc, ông Ngọc cho C mượn xe là để đi mua nước uống, việc C cho bị cáo mượn xe để đi mua ma túy ông Ngọc không biết, ông Ngọc đã có đơn đề nghị nhận lại chiếc xe. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo mượn xe trực tiếp của Vàng Văn C, mặc dù quá trình điều tra Cơ quan điều tra cũng chưa lấy được lời khai đối với C để làm rõ mục đích cho bị cáo mượn xe của C, nhưng C không phải là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên, do đó chiếc xe cần trả lại cho chủ sở hữu là ông Vàng Văn Ng là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 47/BLHS và điểm a khoản 3 Điều 106/BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Khoảng Văn V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Khoảng Văn V 22 (Hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là 13/6/2019.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Khoảng Văn V phải chịu 200.000đ án phí HSST.

4. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47/BLHS; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106/BLTTHS;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu trắng, đen, loại có bàn phím tay, máy đã qua sử dụng.

- Trả lại cho ông Vàng Văn Ng, sinh năm: 1969, Trú tại: Bản Nậm H2, xã Mường Tùng, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên: 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA loại Sirius màu trắng, đen, BKS 27V1 - 04498, xe đã qua sử dụng, số khung: 049107, số máy: 641049111.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an thị xã ML, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã ML, tỉnh Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/9/2019).

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/10/2019).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND TX. ML;
- Cơ quanĐT CATX ML;
- Nhà tạm giam, giữ CATX ML;
- Bộ phận HSNV Công an TX ML;
- Phòng PC10 Công an T. Điện Biên;
- Chi cục THADS TX ML;
- Bị cáo; Người có QL,NVLQ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Đình Hiếu